

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm, tỷ lệ 1/500 tại các ô đất quy hoạch ký hiệu K4/CQ2 và K7/CQ3**

Địa điểm: các phường Cổ Nhuế 2 và Xuân Đình,  
quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 19/02/2025;*

*Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28/6/2024;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018; Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về Lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ; Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 Quy định chi tiết một số điều của Luật kiến trúc; Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;*

*Căn cứ Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 và Thông tư số 16/2013/TT-BXD ngày 16/10/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung thiết kế đô thị;*

*Căn cứ Quyết định số 6632/QĐ-UBND ngày 02/12/2015 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị H2-1, tỷ lệ 1/2000;*

*Căn cứ Quyết định số 913/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch chung không gian xây dựng ngầm đô thị trung tâm - Thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tỷ lệ 1/10.000;*

*Căn cứ Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 21/03/2008 của UBND Thành phố phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm, tỷ lệ 1/500;*

*Căn cứ Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND Thành phố ban hành Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng và kiến trúc trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

### 3. Mục tiêu và nguyên tắc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết:

## a) Mục tiêu:

- Cụ thể hóa chức năng sử dụng đất phù hợp với định hướng Quy hoạch phân khu đô thị H2-1, tỷ lệ 1/2000 và Quy hoạch chi tiết khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm, tỷ lệ 1/500 được duyệt;

- Khớp nối đồng bộ về phạm vi, ranh giới các ô quy hoạch, không gian kiến trúc cảnh quan, giao thông và khu vực xây dựng công trình ngầm trên ô đất; phù hợp với nhu cầu đào tạo, vận hành và quản lý; tạo lập công trình có hình thức kiến trúc đẹp, hiện đại, hài hòa không gian kiến trúc cảnh quan tại khu vực xung quanh.

- Là cơ sở pháp lý để Chủ đầu tư lập dự án đầu tư xây dựng và để các cơ quan chức năng quản lý quy hoạch kiến trúc và quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt.

## b) Nguyên tắc:

- Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm, tỷ lệ 1/500 tại các ô đất quy hoạch ký hiệu K4/CQ2 và K7/CQ3 trên nguyên tắc phù hợp chức năng sử dụng đất và chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc theo định hướng Quy hoạch phân khu đô thị H2-1, tỷ lệ 1/2000 được phê duyệt; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD.

- Đảm bảo khớp nối đồng bộ về phạm vi, ranh giới các ô đất với hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, giao thông của khu đất theo quy hoạch đã được xác định trong đồ án Quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500; định hướng Quy hoạch phân khu đô thị H2-1, tỷ lệ 1/2000 được phê duyệt; phù hợp với Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD, Tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành và quy định hiện hành có liên quan.

- Các khu vực khác không thuộc nội dung Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm, tỷ lệ 1/500 tại các ô đất quy hoạch ký hiệu K4/CQ2 và K7/CQ3 được giữ nguyên theo Quy hoạch chi tiết khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm, tỷ lệ 1/500 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 21/03/2008 và các Quyết định, quy định có liên quan của cấp có thẩm quyền.

## 4. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết:

## 4.1. Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất:

Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm, tỷ lệ 1/500 tại các ô đất quy hoạch ký hiệu K4/CQ2 và K7/CQ3 với tổng diện tích đất khoảng 47.366m<sup>2</sup>, cụ thể tại bảng sau:

**Bảng tổng hợp Chức năng sử dụng đất  
và chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc điều chỉnh:**

TT	Chức năng sử dụng đất	Ký hiệu	Diện tích ô đất	Diện tích xây dựng phần nổi	Mật độ xây dựng	Tầng cao công trình	Tầng hầm	Tổng diện tích sàn xây dựng	Hệ số sử dụng đất
			m <sup>2</sup>	m <sup>2</sup>	%	tầng	tầng	m <sup>2</sup>	lần
1	Đất cơ quan, viện nghiên cứu, trường đào tạo	K4/CQ2	18.229	4.033	22,1	01÷21	02	39.202 <sup>(1)</sup>	2,2
2	Đất cơ quan, viện nghiên cứu, trường đào tạo	K7/CQ3	29.137	10.075	34,6	01÷23	1-2	71.838 <sup>(1)</sup>	2,5
	<b>Tổng</b>		<b>47.366</b>	<b>14.108</b>	<b>29,8</b>	<b>01÷23</b>	<b>02</b>	<b>111.040</b>	

<sup>(1)</sup> Tổng diện tích sàn xây dựng công trình để xác định hệ số sử dụng đất theo quy định của QCVN 01:2021/BXD: Tổng diện tích sàn xây dựng gồm cả tầng hầm (trừ các diện tích sàn phục vụ cho hệ thống kỹ thuật, PCCC, gian lánh nạn và đỗ xe của công trình).

- Tại ô quy hoạch ký hiệu K4/CQ2: Dự kiến bố trí các công trình: nhà thể thao đa năng; nhà học viên (ký túc xá); công trình hạ tầng kỹ thuật; nhà bảo vệ...

- Tại ô quy hoạch ký hiệu K7/CQ3: Dự kiến bố trí các công trình: nhà hội trường, giảng đường, hội thảo, thư viện; nhà học viên (ký túc xá); công trình hạ tầng kỹ thuật; nhà bảo vệ...

- Nhà học viên (ký túc xá): phục vụ lưu trú có thời hạn dành cho các học viên hệ tập trung trong nước và quốc tế; chuyên gia, học giả trong thời gian học tập, nghiên cứu tại Học viện (không phục vụ mục đích kinh doanh).

**\* Ghi chú:**

- Quy mô đầu tư xây dựng các công trình trong khu đất Dự án (diện tích xây dựng công trình, tổng diện tích sàn xây dựng công trình, diện tích sàn các khu chức năng của công trình và diện tích sàn các công trình kỹ thuật, phụ trợ...; tầng cao công trình) sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn tiếp theo khi lập phương án thiết kế công trình (hồ sơ thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật...), lập dự án đầu tư (được cơ quan chức năng chuyên ngành có ý kiến thỏa thuận), trên cơ sở phải đảm bảo phù hợp các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc tại các ô đất quy hoạch đã được phê duyệt nêu trên và tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng (QCVN 01:2021/BXD), Tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành; đảm bảo phù hợp với quy mô và công năng công trình tại các ô đất quy hoạch. Diện tích xây dựng công trình phải đảm bảo phù hợp với mật độ xây dựng được duyệt. Tầng cao công trình phần nổi [chưa bao gồm lửng, tum thang kỹ thuật (nếu có)]: tuân thủ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng. Tổng chiều cao công trình phù hợp theo công văn số 37/TC-QC ngày 22/01/2025 của Cục Tác chiến - Bộ Tổng tham mưu về chấp thuận độ cao tỉnh không xây dựng công trình tại Dự án.

- Giải pháp thiết kế các công trình tại khu đất phải đảm bảo các yêu cầu phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, chống động đất; tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình QCVN06:2022/BXD và Thông tư số 09/2023/TT-BXD ngày 16/10/2023 của Bộ Xây dựng.

- Ranh giới xây dựng phần ngầm công trình được xác định tại Bản đồ Quy hoạch không gian ngầm tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị. Giải pháp thiết kế, quy mô diện tích xây dựng tầng hầm cụ thể sẽ được nghiên cứu tính toán và xác định chính xác trong giai đoạn lập phương án kiến trúc công trình, lập dự án đầu tư xây dựng, đảm bảo các yêu cầu phòng cháy chữa cháy, quản lý không gian ngầm theo quy định và được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Trước khi triển khai thi công xây dựng phải tiến hành khảo sát cụ thể hiện trạng sử dụng đất, các công trình ngầm và nổi hiện có tại dự án và có liên quan theo quy định của Nhà nước, đồng thời phải đảm bảo việc tiêu thoát nước chung cho khu vực (được cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận).

**4.2. Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc cảnh quan và thiết kế đô thị:**

**a) Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc cảnh quan:**

- Đảm bảo quy mô số tầng cao công trình (01÷23 tầng nổi) phù hợp định hướng Quy hoạch phân khu đô thị H2-1, tỷ lệ 1/2000 được duyệt; giải pháp quy hoạch, bố cục mặt bằng công trình trên lô đất theo hình thức đơn giản và hiện đại, đảm bảo phù hợp với công năng sử dụng và nhu cầu khai thác, vận hành dự án.

- Khi thiết kế phương án kiến trúc công trình phải đảm bảo các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc và định vị mặt bằng công trình theo các chỉ tiêu đã khống chế tại Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất và Sơ đồ tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan; Tuân thủ quy định của Quy chuẩn Xây dựng Việt Nam, Tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành, các quy định hiện hành khác có liên quan và phải được cơ quan chức năng có thẩm quyền chấp thuận.

b) Thiết kế đô thị:

- Nghiên cứu giải pháp thiết kế kiến trúc công trình đẹp, hiện đại (chi tiết kiến trúc công trình, màu sắc, hình thức kiến trúc mặt đứng, vật liệu trang trí hoàn thiện, chiếu sáng...) phù hợp với công năng sử dụng, kết nối hài hòa với không gian kiến trúc cảnh quan của các dự án xung quanh và trong khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm.

- Phương án thiết kế công trình nghiên cứu trên cơ sở phân tích về các điều kiện hiện trạng của khu đất, vị trí cảnh quan, tranh thủ hướng gió mát, hạn chế tối đa nhu cầu sử dụng năng lượng cho điều hòa không khí hoặc sưởi ấm công trình.

- Chỉ giới xây dựng phần nổi của công trình và khoảng lùi xây dựng công trình so với chỉ giới đường đỏ, khoảng cách giữa các công trình (tuân thủ kích thước khống chế tại bản vẽ Sơ đồ tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan điều chỉnh của đồ án quy hoạch); chiều cao công trình phân để và phân tháp được xác định tương ứng với mật độ xây dựng, tuân thủ Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD, Tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành và các quy định hiện hành khác có liên quan.

- Yêu cầu về cây xanh:

+ Lựa chọn và trồng cây xanh đô thị đúng chủng loại và phù hợp với điều kiện tự nhiên, khí hậu, cảnh quan thiên nhiên, bố cục không gian kiến trúc và kết hợp hài hòa với hệ thống cây xanh hiện có trong khu vực để tạo thành tuyến, điểm, diện.

+ Phát huy vai trò trang trí, phân cách, chống bụi, chống ồn, tạo cảnh quan, cải tạo vi khí hậu, không gây độc hại, tránh cản trở tầm nhìn giao thông và không ảnh hưởng tới các công trình hạ tầng đô thị (đường dây, đường ống, kết cấu vỉa hè, mặt đường), đáp ứng các yêu cầu về quản lý sử dụng, tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật về thiết kế cây xanh đô thị.

- Yêu cầu về chiếu sáng, tiện ích đô thị: Nghiên cứu sử dụng trang thiết bị chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, các loại vật liệu thân thiện môi trường, các thiết bị hiệu suất cao tiết kiệm năng lượng (sử dụng đèn Led chiếu sáng, hệ thống sử dụng năng lượng mặt trời ...). Khuyến khích khai thác nghệ thuật ánh sáng nhất là hình ảnh về đêm như chiếu sáng công trình, chiếu sáng đường phố, chiếu sáng cây xanh, sân vườn nội bộ... Có giải pháp, yêu cầu chiếu sáng phù hợp đối với các khu chức năng khác nhau.

#### 4.3. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

- Các chỉ tiêu tính toán hạ tầng kỹ thuật được điều chỉnh để phù hợp với QCVN, TCVN và các quy định hiện hành. Mạng lưới hạ tầng kỹ thuật nội bộ của khu quy hoạch, giải pháp đấu nối với mạng lưới hạ tầng kỹ thuật của khu vực sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng và được cơ quan quản lý chuyên ngành thỏa thuận theo quy định.

a) Giao thông nội bộ:

- Trong phạm vi khu đất bố trí các tuyến đường giao thông nội bộ rộng B=7,5-19m đảm bảo yêu cầu ra vào đến từng công trình kết hợp bố trí các vị trí đỗ xe phục vụ yêu cầu về phòng cháy chữa cháy theo quy định.

- Bãi đỗ xe: Chỉ tiêu tính toán chỗ đỗ xe đảm bảo tuân thủ theo Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND Thành phố.

- Bãi đỗ xe công trình: Bố trí 06 bãi đỗ xe trên mặt đất ký hiệu từ P-01 đến P-06 với tổng diện tích khoảng 1.152m<sup>2</sup> và bố trí đỗ xe tại các tầng hầm (tổng diện tích sàn tầng hầm khoảng 37.682m<sup>2</sup>). Giải pháp bố trí đỗ xe trong tầng hầm công trình (diện tích, công suất, hình thức đỗ xe) sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng được cấp thẩm quyền phê duyệt.

b) Chuẩn bị kỹ thuật:

- San nền: Cao độ nền khu quy hoạch H=7,40-7,55m.

- Thoát nước mưa: Xây dựng mạng lưới cống thoát nước mưa D=600-800mm dọc các tuyến đường nội bộ để thu gom và thoát về các tuyến cống thoát nước mưa được bố trí dọc các tuyến đường giao thông xung quanh khu đất.

c) Cấp nước:

- Khu đất được cấp nguồn từ các tuyến ống cấp nước phân phối được bố trí dọc các tuyến đường giao thông xung quanh khu đất.

- Xây dựng mạng lưới cấp nước Ø=90-110mm dọc các tuyến đường nội bộ để cấp nước cho các công trình trong khu đất.

- Xây dựng hệ thống bể chứa, trạm bơm cấp nước sinh hoạt và PCCC ở phía Tây khu đất với tổng công suất Q=560m<sup>3</sup>/ngđ và xây dựng hệ thống trụ cứu hỏa dọc theo mạng lưới cấp nước Ø=90-110mm với khoảng cách theo quy định.

d) Cấp năng lượng và chiếu sáng:

- Khu đất được cấp nguồn từ các tuyến cáp ngầm 22kV được bố trí dọc các tuyến đường giao thông xung quanh khu đất.

- Điều chỉnh vị trí và tăng công suất 03 trạm biến áp 22/0,4kV trong khuôn viên khu đất từ Q=5.000kVA thành Q=6.120kVA. Xây dựng các tuyến cáp ngầm 0,4kV dọc các tuyến đường nội bộ để cấp điện cho các công trình và chiếu sáng.

(Vị trí, công suất, hình thức của các trạm biến áp; vị trí, hướng tuyến của các tuyến cáp ngầm; giải pháp thiết kế trạm sạc sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng và được cơ quan quản lý chuyên ngành thỏa thuận theo quy định).

e) Hạ tầng viễn thông thụ động:

- Khu đất được cấp nguồn từ tổng đài vệ tinh khu vực thông qua các tuyến cáp quang được bố trí dọc các tuyến đường giao thông xung quanh khu đất.

- Xây dựng các tuyến cáp thông tin liên lạc ngầm và điều chỉnh vị trí các tủ cáp để cung cấp cho các công trình.

(Mạng lưới cáp thông tin, vị trí và dung lượng tủ cáp sẽ được xác định cụ thể, trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng và được cơ quan quản lý chuyên ngành thỏa thuận theo quy định).

g) Thoát nước thải: Bổ sung 02 bể xử lý nước thải ngầm với tổng công suất khoảng Q=300m<sup>3</sup>/ngđ tại tầng hầm công trình. Vị trí, diện tích, công suất và công nghệ xử lý sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu sử dụng và được cơ quan quản lý chuyên ngành thỏa thuận theo quy định.

h) Không gian ngầm:

- Bổ sung từ 01 đến 02 tầng hầm tại công trình nhà học viên (ký túc xá) thuộc

ô đất ký hiệu K4/CQ2; các công trình nhà hội trường, giảng đường, hội thảo, thư viện và công trình nhà ở học viên (ký túc xá) thuộc ô đất ký hiệu K7/CQ3 với tổng diện tích sàn tầng hầm khoảng 37.682m<sup>2</sup> để bố trí đỗ xe và các công trình hạ tầng kỹ thuật phụ trợ. Ranh giới xây dựng tầng hầm tối đa trùng chỉ giới đường đỏ của khu đất. Ranh giới, quy mô xây dựng tầng hầm sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn lập dự án đầu tư được cấp thẩm quyền phê duyệt. Việc bố trí đỗ xe tại tầng hầm cần đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy theo quy định tại QCVN 13:2018/BXD; QCVN 06:2022/BXD; Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD và các quy định hiện hành khác.

- Xây dựng các tuyến hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, cấp điện, thoát nước mưa, thoát nước thải...) ngầm dọc các tuyến đường giao thông nội bộ.

i) Các nội dung khác được giữ nguyên theo Quy hoạch chi tiết khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm, tỷ lệ 1/500 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 21/3/2008.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc kiểm tra, xác nhận hồ sơ, bản vẽ đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm, tỷ lệ 1/500 tại các ô đất quy hoạch ký hiệu K4/CQ2 và K7/CQ3, phường Cổ Nhuế 2 và phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm phù hợp với Quyết định này; Cập nhật nội dung điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết nêu trên vào hồ sơ đồ án Quy hoạch chi tiết khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm, tỷ lệ 1/500.

- UBND quận Bắc Từ Liêm chủ trì, phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc và Ban QLDA Đầu tư xây dựng chuyên ngành - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức công bố công khai nội dung điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết được phê duyệt để các cơ quan, tổ chức có liên quan và nhân dân biết theo quy định.

- Chánh Thanh tra Sở Xây dựng; Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm; Chủ tịch UBND phường Cổ Nhuế 2 và phường Xuân Đình chịu trách nhiệm: Kiểm tra, giám sát việc xây dựng theo quy hoạch, kịp thời xử lý các trường hợp xây dựng sai quy hoạch (nếu có) theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Giao các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng và các cơ quan liên quan của Thành phố theo lĩnh vực quản lý chuyên ngành có trách nhiệm kiểm tra các nội dung liên quan sau khi điều chỉnh quy hoạch được phê duyệt và hướng dẫn Ban QLDA Đầu tư xây dựng chuyên ngành - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thực hiện các thủ tục về đầu tư dự án, quản lý đất đai, nghĩa vụ tài chính phát sinh do Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết và các nội dung khác có liên quan theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố về quản lý đầu tư và xây dựng.

- Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND quận Bắc Từ Liêm; UBND phường Cổ Nhuế 2, phường Xuân Đình và các đơn vị có liên quan kiểm tra, xem xét chính xác ranh giới, mốc giới, quy mô diện tích lô đất trên thực địa, đảm bảo phù hợp quy hoạch, không chồng lấn giữa các dự án trong khu vực.

- Ban QLDA Đầu tư xây dựng chuyên ngành - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh căn cứ các nội dung điều chỉnh quy hoạch đã được phê duyệt, có trách nhiệm liên hệ với các Sở, Ngành và các cơ quan liên quan của Thành phố để được hướng dẫn các thủ tục liên quan về dự án đầu tư, quản lý đất đai, nghĩa vụ tài chính theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành: Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công thương; Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm, Chủ tịch UBND phường Cổ Nhuế 2, Chủ tịch UBND phường Xuân Đình; Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Trưởng Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng chuyên ngành - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, các phòng: TH, ĐT;
- Lưu VT (      bản), ĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Đức Tuấn**